

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 117/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 06 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc nhập, đặt tên, đổi tên thôn, xóm, tổ dân phố
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH
KHÓA XVI, KỶ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26, Pháp lệnh thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về việc nhập, đặt tên, đổi tên thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhập, điều chỉnh 175 tổ dân phố và đặt tên đối với 90 tổ dân phố, đổi tên đối với 10 tổ dân phố; nhập, điều chỉnh 641 thôn, xóm và đặt tên đối với 320 thôn, xóm, đổi tên đối với 08 thôn, xóm thuộc 125 xã, phường, thị trấn trên địa bàn 09 huyện, thành phố, tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau:

1. Thành phố Hòa Bình: Nhập, điều chỉnh 141 tổ dân phố và đặt tên đối với 73 tổ dân phố, đổi tên đối với 09 tổ dân phố; nhập, điều chỉnh 26 xóm và đặt tên đối với 14 xóm, đổi tên đối với 03 xóm thuộc 11 xã, phường. Sau khi nhập, điều chỉnh thành phố Hòa Bình còn 155 xóm, tổ dân phố (*trong đó: 109 tổ dân phố, 46 xóm*).

2. Huyện Cao Phong: Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu, đổi tên đối với 01 khu; nhập, điều chỉnh 59 xóm và đặt tên đối với 30 xóm thuộc 13 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Cao Phong còn 88 xóm, khu (trong đó: 07 khu, 81 xóm).

3. Huyện Đà Bắc: Nhập 33 xóm và đặt tên đối với 16 xóm thuộc 08 xã. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Đà Bắc còn 143 xóm, tiểu khu (trong đó: 07 tiểu khu, 136 xóm).

4. Huyện Kim Bôi: Nhập 68 xóm và đặt tên đối với 31 xóm thuộc 17 xã. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Kim Bôi còn 159 xóm, khu (trong đó: 06 khu, 153 xóm).

5. Huyện Kỳ Sơn: Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu; nhập, điều chỉnh 42 xóm và đặt tên đối với 22 xóm thuộc 09 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Kỳ Sơn còn 59 xóm, khu (trong đó: 03 khu, 56 xóm).

6. Huyện Lạc Sơn: Nhập 08 phố và đặt tên đối với 04 phố; nhập, điều chỉnh 176 xóm và đặt tên đối với 91 xóm, đổi tên 03 xóm thuộc 25 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Lạc Sơn còn 274 xóm, phố (trong đó: 05 phố, 269 xóm).

7. Huyện Lạc Thủy: Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu; nhập 36 thôn và đặt tên đối với 17 thôn thuộc 06 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Lạc Thủy còn 116 thôn, khu (trong đó: 15 khu, 101 thôn).

8. Huyện Lương Sơn: Nhập 06 tiểu khu và đặt tên đối với 03 tiểu khu; nhập, điều chỉnh 63 thôn, xóm và đặt tên đối với 30 thôn, xóm thuộc 15 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Lương Sơn còn 148 thôn, xóm, tiểu khu (trong đó: 14 tiểu khu, 134 thôn, xóm).

9. Huyện Tân Lạc: Nhập 02 khu và đặt tên đối với 01 khu; nhập, điều chỉnh 138 xóm và đặt tên đối với 69 xóm, đổi tên đối với 02 xóm thuộc 21 xã, thị trấn. Sau khi nhập, điều chỉnh huyện Tân Lạc còn 159 xóm, khu (trong đó: 07 khu, 152 xóm).

(Kèm theo Nghị quyết có 09 Phụ lục Danh sách nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn huyện, thành phố, tỉnh Hòa Bình, gồm: Phụ lục 1 - thành phố Hòa Bình, Phụ lục 2 - huyện Cao Phong, Phụ lục 3 - huyện Đà Bắc, Phụ lục 4 - huyện Kim Bôi, Phụ lục 5 - huyện Kỳ Sơn, Phụ lục 6 - huyện Lạc Sơn, Phụ lục 7 - huyện Lạc Thủy, Phụ lục 8 - huyện Lương Sơn và Phụ lục 9 - huyện Tân Lạc).

Điều 2. Đối với kinh phí hỗ trợ cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, xóm, tổ dân phố nghỉ việc do bố trí, sắp xếp lại thôn, xóm, tổ dân phố. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

Nguồn kinh phí để thực hiện được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách Nhà nước từ nay đến hết năm 2020 cho các địa phương, đơn vị.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới và hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khoá XVI, Kỳ họp thứ 7, nhiệm kỳ 2016 - 2021 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. / .*nu*

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (CT, các PCT);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐ Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (V01b).

CHỦ TỊCH

Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

**Nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, tổ dân phố
trên địa bàn thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập, điều chỉnh 141 tổ dân phố và đặt tên đối với 73 tổ dân phố, đổi tên đối với 09 tổ dân phố; nhập, điều chỉnh 26 xóm và đặt tên đối với 14 xóm, đổi tên đối với 03 xóm thuộc 11 xã, phường trên địa bàn thành phố Hòa Bình, như sau:

1. Phường Chăm Mát: Nhập, điều chỉnh 27 tổ dân phố và đặt tên đối với 12 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 1, Tổ dân phố số 2 với Tổ dân phố số 3, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1.*

- Điều chỉnh 25 hộ thuộc Tổ dân phố số 6 nhập với Tổ dân phố số 4, Tổ dân phố số 5, đặt tên là: *Tổ dân phố số 2.*

- Điều chỉnh 66 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 6 nhập với Tổ dân phố số 7, Tổ dân phố số 8, đặt tên là: *Tổ dân phố số 3.*

- Nhập Tổ dân phố số 9, Tổ dân phố số 10 với Tổ dân phố số 11, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4.*

- Điều chỉnh 50 hộ thuộc Tổ dân phố số 13, 68 hộ thuộc Tổ dân phố số 17 nhập với Tổ dân phố số 12, đặt tên là: *Tổ dân phố số 5.*

- Điều chỉnh 49 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 13 nhập với Tổ dân phố số 16, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6.*

- Điều chỉnh 13 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 17 nhập với Tổ dân phố số 14, Tổ dân phố số 18, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7.*

- Nhập Tổ dân phố số 15 với Tổ dân phố số 20, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8.*

- Nhập Tổ dân phố số 19 với Tổ dân phố số 21, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9.*

- Điều chỉnh 87 hộ thuộc Tổ dân phố số 25 nhập với Tổ dân phố số 26, đặt tên là: *Tổ dân phố số 10.*

- Điều chỉnh 08 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 25 nhập với Tổ dân phố số 24, Tổ dân phố số 27, đặt tên là: *Tổ dân phố số 11.*

- Nhập Tổ dân phố số 22 với Tổ dân phố số 23, đặt tên là: *Tổ dân phố số 12.*

2. Phường Đồng Tiến: Nhập 26 tổ dân phố và đặt tên đối với 13 tổ dân phố, đổi tên đối với 02 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 3, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1.*

- Nhập Tổ dân phố số 2 với Tổ dân phố số 28, đặt tên là: *Tổ dân phố số 2.*

- Đổi tên Tổ dân phố số 4 thành: *Tổ dân phố số 3.*

- Nhập Tổ dân phố số 5 với Tổ dân phố số 6, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4*.
- Nhập Tổ dân phố số 7 với Tổ dân phố số 8, đặt tên là: *Tổ dân phố số 5*.
- Nhập Tổ dân phố số 9 với Tổ dân phố số 10, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6*.
- Nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7*.
- Nhập Tổ dân phố số 13 với Tổ dân phố số 14, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8*.
- Nhập Tổ dân phố số 15 với Tổ dân phố số 16, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9*.
- Nhập Tổ dân phố số 17 với Tổ dân phố số 27, đặt tên là: *Tổ dân phố số 10*.
- Nhập Tổ dân phố số 18 với Tổ dân phố số 19, đặt tên là: *Tổ dân phố số 11*.
- Nhập Tổ dân phố số 20 với Tổ dân phố số 21, đặt tên là: *Tổ dân phố số 12*.
- Nhập Tổ dân phố số 22 với Tổ dân phố số 23, đặt tên là: *Tổ dân phố số 13*.
- Đổi tên Tổ dân phố số 24 thành: *Tổ dân phố số 14*.
- Nhập Tổ dân phố số 25 với Tổ dân phố số 26, đặt tên là: *Tổ dân phố số 15*.

3. Phường Hữu Nghị: Nhập, điều chỉnh 19 tổ dân phố và đặt tên đối với 11 tổ dân phố; đổi tên đối với 03 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 13, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1*.
- Nhập Tổ dân phố số 2 với Tổ dân phố số 16, đặt tên là: *Tổ dân phố số 2*.
- Điều chỉnh 28 hộ thuộc Tổ dân phố số 24 nhập với Tổ dân phố số 3, đặt tên là: *Tổ dân phố số 3*.
- Nhập Tổ dân phố số 4 với Tổ dân phố số 14, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4*.
- Nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 11, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6*.
- Điều chỉnh 80 hộ thuộc Tổ dân phố số 7 nhập với Tổ dân phố số 17, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7*.
- Điều chỉnh 40 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 7 nhập với Tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 9, Tổ dân phố số 25, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8*.
- Đổi tên Tổ dân phố số 18 thành: *Tổ dân phố số 9*.
- Đổi tên Tổ dân phố số 20 thành: *Tổ dân phố số 11*.
- Đổi tên Tổ dân phố số 19 thành: *Tổ dân phố số 13*.
- Điều chỉnh 56 hộ thuộc Tổ dân phố số 23 nhập với 162 hộ thuộc Tổ dân phố số 21, đặt tên là: *Tổ dân phố số 14*.
- Điều chỉnh 22 hộ thuộc Tổ dân phố số 24 nhập với Tổ dân phố số 15, đặt tên là: *Tổ dân phố số 15*.
- Điều chỉnh 12 hộ thuộc Tổ dân phố số 24 nhập với Tổ dân phố số 22, đặt tên là: *Tổ dân phố số 16*.

- Điều chỉnh 33 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 21, 74 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 24 nhập với 174 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 23, đặt tên là: *Tổ dân phố số 17*.

4. Phường Tân Hòa: Nhập, điều chỉnh 20 tổ dân phố và đặt tên đối với 09 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 14 với Tổ dân phố số 19, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1*.

- Nhập Tổ dân phố số 13 với Tổ dân phố số 20, đặt tên là: *Tổ dân phố số 2*.

- Nhập Tổ dân phố số 1, Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4, đặt tên là: *Tổ dân phố số 3*.

- Nhập Tổ dân phố số 5, Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 7, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4*.

- Điều chỉnh 04 hộ thuộc Tổ dân phố số 16 nhập với tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 18, đặt tên là: *Tổ dân phố số 5*.

- Điều chỉnh 67 hộ thuộc Tổ dân phố số 16 nhập với 90 hộ thuộc Tổ dân phố số 15, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6*.

- Điều chỉnh 30 hộ thuộc Tổ dân phố số 16 nhập với 124 hộ thuộc Tổ dân phố số 17, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7*.

- Điều chỉnh 21 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 16, 03 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 15, 04 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 17 nhập với Tổ dân phố số 9, Tổ dân phố số 10, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8*.

- Nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9*.

5. Phường Tân Thịnh: Nhập, điều chỉnh 20 tổ dân phố và đặt tên đối với 12 tổ dân phố, đổi tên đối với 03 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 1A với Tổ dân phố số 1B, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1*.

- Đổi tên Tổ dân phố số 2A thành: *Tổ dân phố số 2*.

- Đổi tên Tổ dân phố số 2B thành: *Tổ dân phố số 3*.

- Nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4*.

- Nhập Tổ dân phố số 8 với Tổ dân phố số 21, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8*.

- Điều chỉnh 62 hộ thuộc Tổ dân phố số 9 nhập với Tổ dân phố số 10, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9*.

- Điều chỉnh diện tích 2,16 ha (*khu gia binh bộ đội, Trung đoàn 814*) thuộc Tổ dân phố số 6 nhập với Tổ dân phố số 20, đặt tên là: *Tổ dân phố số 10*.

- Điều chỉnh 28 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 9 nhập với Tổ dân phố số 11, đặt tên là: *Tổ dân phố số 11*.

- Nhập Tổ dân phố số 12 với Tổ dân phố số 19, đặt tên là: *Tổ dân phố số 12*.

- Điều chỉnh phần còn lại Tổ dân phố số 13 (*trừ khu quy hoạch nhà ở xã hội*) với Tổ dân phố số 22, đặt tên là: *Tổ dân phố số 13*.

- Điều chỉnh 65 hộ thuộc Tổ dân phố số 25 nhập với Tổ dân phố số 15, đặt tên là: *Tổ dân phố số 15*.

- Điều chỉnh 69 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 25 nhập với Tổ dân phố số 16, đặt tên là: *Tổ dân phố số 16*.

- Nhập Tổ dân phố số 17 với Tổ dân phố số 18, đặt tên là: *Tổ dân phố số 17*.

- Điều chỉnh diện tích 0,22 ha (*khu quy hoạch nhà ở xã hội*) thuộc Tổ dân phố số 13 nhập với Tổ dân phố số 23, đặt tên là: *Tổ dân phố số 18*.

- Đổi tên Tổ dân phố số 24 thành: *Tổ dân phố số 19*.

- Tổ dân phố số 6 sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6*.

6. Phường Thái Bình: Nhập, điều chỉnh 17 tổ dân phố và đặt tên đối với 09 tổ dân phố, đổi tên đối với 01 tổ dân phố, như sau:

- Điều chỉnh 56 hộ thuộc Tổ dân phố số 1 nhập với Tổ dân phố số 2, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1*.

- Điều chỉnh 20 hộ thuộc Tổ dân phố số 3 nhập với Tổ dân phố số 17, đặt tên là: *Tổ dân phố số 2*.

- Điều chỉnh 93 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 3 nhập với 70 hộ thuộc Tổ dân phố số 18, đặt tên là: *Tổ dân phố số 3*.

- Điều chỉnh 13 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 1, 13 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 18 nhập với Tổ dân phố số 16, đặt tên là: *Tổ dân phố số 4*.

- Điều chỉnh 22 hộ thuộc Tổ dân phố số 6 nhập với Tổ dân phố số 4, Tổ dân phố số 15, đặt tên là: *Tổ dân phố số 5*.

- Điều chỉnh 83 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 6 nhập với Tổ dân phố số 5, đặt tên là: *Tổ dân phố số 6*.

- Điều chỉnh 15 hộ thuộc Tổ dân phố số 9 nhập với Tổ dân phố số 7, Tổ dân phố số 14, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7*.

- Điều chỉnh 65 hộ (*còn lại*) thuộc Tổ dân phố số 9 nhập với Tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 10, đặt tên là: *Tổ dân phố số 8*.

- Nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9*.

- Đổi tên Tổ dân phố số 13 thành: *Tổ dân phố số 10*.

7. Phường Thịnh Lang: Nhập, điều chỉnh 11 tổ dân phố và đặt tên đối với 06 tổ dân phố, như sau:

- Nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2, đặt tên là: *Tổ dân phố số 1*.

- Điều chỉnh 12 hộ thuộc Tổ dân phố số 4 nhập với Tổ dân phố số 3, đặt tên là: *Tổ dân phố số 3*.

- Điều chỉnh 68 hộ (còn lại) thuộc Tổ dân phố số 4 nhập với Tổ dân phố số 5, đặt tên là: *Tổ dân phố số 5*.

- Nhập Tổ dân phố số 8 với Tổ dân phố số 7, đặt tên là: *Tổ dân phố số 7*.

- Nhập Tổ dân phố số 10 với Tổ dân phố số 9, đặt tên là: *Tổ dân phố số 9*.

- Nhập Tổ dân phố số 12 với Tổ dân phố số 11, đặt tên là: *Tổ dân phố số 11*.

8. Xã Hòa Bình: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Máy 1 với xóm Máy 3, đặt tên là: *Xóm Máy 1*.

- Nhập xóm Máy 2 với xóm Đông Lạnh, đặt tên là: *Xóm Máy 2*.

- Nhập xóm Cang 1 với xóm Cang 2, đặt tên là: *Xóm Cang 1*.

9. Xã Sủ Ngòi: Nhập, điều chỉnh 10 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, đổi tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm 1 với xóm 2, đặt tên là: *Xóm 1*.

- Nhập xóm 5 với xóm 7, đặt tên là: *Xóm 2*.

- Nhập xóm 6 với xóm 11, đặt tên là: *Xóm 3*.

- Nhập xóm 3 với xóm 4, đặt tên là: *Xóm 4*.

- Đổi tên xóm 10 thành: *Xóm 5*.

- Đổi tên xóm 13 thành: *Xóm 6*.

- Đổi tên xóm 12 thành: *Xóm 7*.

- Điều chỉnh 59 hộ thuộc xóm 9 nhập với xóm 8, đặt tên là: *Xóm 8*.

- Xóm 9 còn lại sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm 9*.

10. Xã Thống Nhất: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tân Thành với xóm Đồng Gạo, đặt tên là: *Xóm Đồng Gạo*.

- Nhập xóm Tân Sinh với xóm Chùa, đặt tên là: *Xóm Chùa*.

- Nhập xóm Đồng Mới với xóm Hạ Sơn, đặt tên là: *Xóm Hạ Sơn*.

- Nhập xóm Đậu Khụ với xóm Đồng Chụa, đặt tên là: *Xóm Đồng Chụa*.

11. Xã Yên Mông: Nhập xóm Bắc Yên với xóm My, đặt tên là: *Xóm My*.

Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, tổ dân phố; thành phố Hòa Bình còn 155 xóm, tổ dân phố (trong đó: 109 tổ dân phố, 46 xóm)./. *tt*



Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

**Nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, khu
trên địa bàn huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 06 khu và đặt tên đổi với 03 khu, đổi tên đổi với 01 khu; nhập, điều chỉnh 59 xóm và đặt tên đổi với 30 xóm thuộc 13 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cao Phong, như sau:

1. Thị trấn Cao Phong: Nhập 06 khu và đặt tên đổi với 03 khu, đổi tên đổi với 01 khu, như sau:

- Nhập khu 4 với khu 6, đặt tên là: *Khu 4*.
- Nhập khu 5A với khu 7, đặt tên là: *Khu 5*.
- Nhập khu 8 với khu 9, đặt tên là: *Khu 7*.
- Đổi tên khu 5B thành: *Khu 6*.

2. Xã Bắc Phong: Nhập 08 xóm và đặt tên đổi với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Dệ 1 với xóm Dệ 2, đặt tên là: *Xóm Dệ*.
- Nhập xóm Tiến Lâm 1 với xóm Tiến Lâm 2, đặt tên là: *Xóm Tiến Lâm*.
- Nhập xóm Hải Phong với xóm Hồng Vân, đặt tên là: *Xóm Hải Phong*.
- Nhập xóm Tiêng với xóm Bồng, đặt tên là: *Xóm Tiêng*.

3. Xã Bình Thanh: Nhập 04 xóm và đặt tên đổi với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mỗ 1 với xóm Mỗ 2, đặt tên là: *Xóm Mỗ*.
- Nhập xóm Lòn với xóm Mới, đặt tên là: *Xóm Lòn*.

4. Xã Dũng Phong: Nhập xóm Đòng Ngoài với xóm Xương Đầu, đặt tên là: *Xóm Đòng Nhất*.

5. Xã Đông Phong: Nhập xóm Chằng Giữa với xóm Chằng Trong, đặt tên là: *Xóm Chằng Trong*.

6. Xã Nam Phong: Nhập xóm Ong 1 với xóm Ong 2, đặt tên là: *Xóm Ong*.

7. Xã Tân Phong: Nhập, điều chỉnh 07 xóm và đặt tên đổi với 04 xóm, như sau:

- Điều chỉnh 12 hộ thuộc xóm Trang Trên 3, 01 hộ thuộc xóm Trang Giữa 1 nhập với xóm Trang Giữa 2, xóm Đòng Trong, đặt tên là: *Xóm Trang Trong*.

- Điều chỉnh 05 hộ thuộc xóm Trang Trên 3 nhập với xóm Trang Trên 1, xóm Trang Trên 2, đặt tên là: *Xóm Trang Trên*.

- Điều chỉnh 11 hộ thuộc xóm Trang Giữa 1, 01 hộ thuộc xóm Trang Trên 3 nhập với xóm Quyền, đặt tên là: *Xóm Quyền*.

- Điều chỉnh 72 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Trang Trên 3 nhập với 78 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Trang Giữa 1, đặt tên là: *Xóm Trang Giữa*.

8. Xã Tây Phong: Nhập, điều chỉnh 03 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Điều chỉnh 05 hộ thuộc xóm Lãi nhập với xóm Chao, xóm Khạ, đặt tên là: *Xóm Chao Khạ*.

- Xóm Lãi sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm Lãi*.

9. Xã Thu Phong: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Bưng 3 với xóm Bưng 4, đặt tên là: *Xóm Bưng 2*.

- Nhập xóm Cun với xóm Nam Sơn 1, đặt tên là: *Xóm Đình Cun*.

- Nhập xóm Thiều với xóm Nau, đặt tên là: *Xóm Thiều Nau*.

- Nhập xóm Đúng với xóm Thá, đặt tên là: *Xóm Đúng Thá*.

10. Xã Thung Nai: Nhập xóm Chiềng với xóm Đoàn Kết, đặt tên là: *Xóm Chiềng*.

11. Xã Xuân Phong: Nhập 07 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Cạn 1 với xóm Cạn 2, đặt tên là: *Xóm Cạn Thượng*.

- Nhập xóm Nhõ 1 với xóm Nhõ 2, đặt tên là: *Xóm Nhõ Trong*.

- Nhập xóm Rú 4, Rú 5 với xóm Rú 6, đặt tên là: *Xóm Rú Mới*.

12. Xã Yên Lập: Nhập xóm Thôi với xóm Bạ, đặt tên là: *Xóm Thôi Bạ*.

13. Xã Yên Thượng: Nhập 12 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, như sau:

- Nhập xóm Bái Sét với xóm Bái Thoáng, đặt tên là: *Xóm Mới*.

- Nhập xóm Bái Sim với xóm Đai, đặt tên là: *Xóm Đai*.


- Nhập xóm Bợ A với xóm Bợ B, đặt tên là: *Xóm Bợ*.

- Nhập xóm Khánh với xóm Róm, đặt tên là: *Xóm Róm Khánh*.

- Nhập xóm Pheo A với xóm Pheo B, đặt tên là: *Xóm Pheo*.

- Nhập xóm Um A với xóm Um B, đặt tên là: *Xóm Um*.

Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, khu; huyện Cao Phong còn 88 xóm, khu (*trong đó: 07 khu, 81 xóm*)./. //


CHỦ TỊCH
Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

Nhập, đặt tên xóm trên địa bàn huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 33 xóm và đặt tên đối với 16 xóm thuộc 08 xã trên địa bàn huyện Đà Bắc, như sau:

1. Xã Đồng Nghê: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mọc Trong với xóm Mọc Ngoài, đặt tên là: *Xóm Nước Mọc*.
- Nhập xóm Nghê với xóm Co Lai, đặt tên là: *Xóm Nghê*.

2. Xã Hào Lý: Nhập xóm Suối Thương với xóm Hào Phong, đặt tên là: *Xóm Suối Thương*.

3. Xã Hiền Lương: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mái với xóm Lương Phong, đặt tên là: *Xóm Mái*.
- Nhập xóm Dung với xóm Ròng, đặt tên là: *Xóm Dung*.

4. Xã Mường Chiềng: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Chum Nưa với xóm Nà Mặn, đặt tên là: *Xóm Chum Nưa*.
- Nhập xóm Nà Mười với xóm Nà Phang, đặt tên là: *Xóm Nà Mười*.
- Nhập xóm Chiềng Cang với xóm Nà Nguôm, đặt tên là: *Xóm Chiềng Cang*.
- Nhập xóm U Quan với xóm Bàn Hạ, đặt tên là: *Xóm Bàn Hạ*.

5. Xã Mường Tuồng: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mí với xóm Đàm Phế, đặt tên là: *Xóm Đàm Phế*.
- Nhập xóm Đám với xóm Tuồng Đồi, đặt tên là: *Xóm Tuồng Đồi*.

6. Xã Suối Nánh: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Cơi 1 với xóm Cơi 3, đặt tên là: *Xóm Cơi*.
- Nhập xóm Cơi 2 với xóm Bua Sen, đặt tên là: *Xóm Bua Sen*.

7. Xã Tân Minh: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Yên với xóm Ênh, đặt tên là: *Xóm Ênh*.
- Nhập xóm Bồng với xóm Cò Phày, đặt tên là: *Xóm Cò Phày*.

8. Xã Tu Lý: Nhập xóm Tràng, xóm Bình Lý với xóm Đồng Chanh, đặt tên là: *Xóm Tràng*.

Sau khi nhập, đặt tên xóm; huyện Đà Bắc còn 143 xóm, tiểu khu (trong đó: 07 tiểu khu, 136 xóm)./. *Đ*



SHỦ TỊCH

Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

Nhập, đặt tên xóm trên địa bàn huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 68 xóm và đặt tên đối với 31 xóm thuộc 17 xã trên địa bàn huyện Kim Bôi, như sau:

1. **Xã Bắc Sơn:** Nhập xóm Hồi với xóm Trám, đặt tên là: *Xóm Hồi Trám.*
2. **Xã Cuối Hạ:** Nhập xóm Mư với xóm Má, đặt tên là: *Xóm Má Mư.*
3. **Xã Đông Bắc:** Nhập xóm Định với xóm Đầm Hạ, đặt tên là: *Xóm Đầm Định.*
4. **Xã Đú Sáng:** Nhập 11 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Bái Tam với xóm Bura Sào, đặt tên là: *Xóm Bái Tam.*
 - Nhập xóm Vó Mái với xóm Tráng, đặt tên là: *Xóm Vó Mái.*
 - Nhập xóm Sáng Ngoài với xóm Sáng Trong, đặt tên là: *Xóm Sáng Trong.*
 - Nhập xóm Đồi Mu với xóm Sáng Mới, đặt tên là: *Xóm Sáng Mới.*
 - Nhập xóm Suối Mý, xóm Chuồn Õm với xóm Lâm Trường, đặt tên là: *Xóm Hợp Nhất.*
5. **Xã Hạ Bi:** Nhập xóm Sào với Phố Bưởi, đặt tên là: *Xóm Sào.*
6. **Xã Hợp Đồng:** Nhập xóm Đai với xóm Ký, đặt tên là: *Xóm Ký Đai.*
7. **Xã Hùng Tiến:** Nhập xóm Chi Trong với xóm Bái, đặt tên là: *Xóm Chi Bái.*
8. **Xã Kim Bình:** Nhập khu Tân Bình với xóm Lục Cà, đặt tên là: *Xóm Lục Cà.*
9. **Xã Kim Tiến:** Nhập xóm Cháo 1 với xóm Cháo 2, đặt tên là: *Xóm Cháo.*
10. **Xã Kim Truy:** Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Dứng với xóm Trại Ôi, đặt tên là: *Xóm Dứng Ôi.*
 - Nhập xóm Quê Bộ với xóm Bãi Mu, đặt tên là: *Xóm Bộ Mu.*
11. **Xã Lập Chiêng:** Nhập xóm Khoáy với xóm Chiêng, đặt tên là: *Xóm Chiêng.*
12. **Xã Mỹ Hòa:** Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Đồng Hòa 1 với xóm Đồng Hòa 2, đặt tên là: *Xóm Đồng Hòa.*
 - Nhập xóm Mý Đông với xóm Đông Hà, đặt tên là: *Xóm Mý Đông.*
 - Nhập xóm Bêu với xóm Cảnh, đặt tên là: *Xóm Cảnh.*

- Nhập xóm Mỹ Thanh với xóm Phố Mỹ, đặt tên là: *Xóm Phố Mỹ Thanh*.

13. Xã Nuông Dăm: Nhập 12 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:

- Nhập xóm Lâm Trong, xóm Lâm Ngoài với xóm Lâm Khẹt, đặt tên là: *Xóm Ba Lâm*.

- Nhập xóm Mỹ Tây với xóm Dăm Thượng, đặt tên là: *Xóm Mỹ Thượng*.

- Nhập xóm Nuông Thượng với xóm Suối Lợi, đặt tên là: *Xóm Suối Thượng*.

- Nhập xóm Nuông Chung với xóm Nuông Hạ, đặt tên là: *Xóm Nuông*.

- Nhập xóm Dăm Chung, xóm Dăm Hạ với xóm Vẹt Vòi, đặt tên là: *Xóm Dăm*.

14. Xã Sào Báy: Nhập xóm Báy với phố Báy, đặt tên là: *Xóm Báy*.

15. Xã Thượng Bi: Nhập xóm Bơ Bờ với xóm Nè, đặt tên là: *Xóm Bờ Nè*.

16. Xã Thượng Tiến: Nhập xóm Bái Ròng với xóm Vay, đặt tên là: *Xóm Thượng Tiến*.

17. Xã Tú Sơn: Nhập 09 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đô Lái, xóm Nà Nang với xóm Bội, đặt tên là: *Xóm Hợp Nhất*.

- Nhập xóm Thung Dao với xóm Kim Bắc 5, đặt tên là: *Xóm Thung Dao Bắc*.

- Nhập xóm Kim Bắc 1, xóm Kim Bắc 2, xóm Kim Bắc 3 với xóm Kim Bắc 4, đặt tên là: *Xóm Kim Bắc*.

Sau khi nhập, đặt tên xóm; huyện Kim Bôi còn 159 xóm, khu (trong đó: 06 khu, 153 xóm)./. *Đ*

CHỦ TỊCH



DANH SÁCH

Nhập, điều chỉnh, đặt tên xóm, khu trên địa bàn huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu; nhập, điều chỉnh 42 xóm và đặt tên đối với 22 xóm thuộc 09 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Kỳ Sơn, như sau:

1. Thị trấn Kỳ Sơn: Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu, như sau:

- Nhập khu 1 với khu Pheo, đặt tên là: *Khu 1*.
- Nhập khu 4 với khu 5, đặt tên là: *Khu 2*.
- Nhập khu 2 với khu 3, đặt tên là: *Khu 3*.

2. Xã Dân Hạ: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đồng Bền với xóm Đan Phượng, đặt tên là: *Xóm Đồng Bền*.
- Nhập xóm Dối với xóm Bình Tiến, đặt tên là: *Xóm Mường Dao*.

3. Xã Độc Lập: Nhập xóm Can 1 với xóm Can 2, đặt tên là: *Xóm Can*.

4. Xã Hợp Thành: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đình với xóm Góc Đa, đặt tên là: *Xóm Đình Đa*.
- Nhập xóm Ngọc Xạ với xóm Múc, đặt tên là: *Xóm Xạ Múc*.
- Nhập xóm Môn với xóm Nhà, đặt tên là: *Xóm Nhà*.

5. Xã Hợp Thịnh: Nhập, điều chỉnh 05 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Trung Thành A với xóm Trung Thành B, đặt tên là: *Xóm Trung Thành*.

- Điều chỉnh 47 hộ của xóm Tự Do nhập vào xóm Độc Lập, đặt tên là: *Xóm Độc Lập*.

- Điều chỉnh 11 hộ (còn lại) của xóm Tự Do nhập vào xóm Hạnh Phúc, đặt tên là: *Xóm Hạnh Phúc*.

6. Xã Mông Hóa: Nhập 14 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, như sau:

- Nhập xóm Lũng Hang với xóm Hang Nước, đặt tên là: *Xóm Nước Hang*.
- Nhập xóm Dụ 5, xóm Dụ 6 với xóm Đan Phượng, đặt tên là: *Xóm Dụ Phượng*.
- Nhập xóm Dụ 7A với xóm Dụ 7B, đặt tên là: *Xóm Dụ Đồi*.
- Nhập xóm Bãi Nai với xóm Bần, đặt tên là: *Xóm Nai Bần*.
- Nhập xóm Nội với xóm Ba, đặt tên là: *Xóm Ba Nội*.

- Nhập xóm Bãi Sấu, xóm Vành với xóm Gò Dọi, đặt tên là: *Xóm Trung Thành*.

7. Xã Phú Minh: Nhập xóm Phú Châu với xóm Bu Chằm, đặt tên là: *Xóm Bu Chằm*.

8. Xã Phúc Tiến: Điều chỉnh 03 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Điều chỉnh 18 hộ xóm Đoàn Kết I nhập với xóm Đoàn Kết II, đặt tên là: *Xóm Đoàn Kết II*.

- Điều chỉnh 02 hộ xóm Đoàn kết II nhập với xóm Môn, đặt tên là: *Xóm Môn*.

- Xóm Đoàn Kết I sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm Đoàn Kết I*.

9. Xã Yên Quang: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

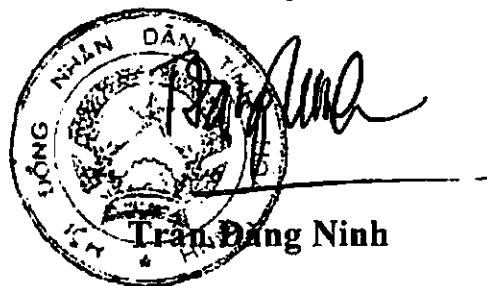
- Nhập xóm Trung Mường 1 với xóm Trung Mường 2, đặt tên là: *Xóm Trung Mường*.

- Nhập xóm Chăm Cùn với xóm Mùn 5, đặt tên là: *Xóm Văn Minh*.

- Nhập xóm Mùn 6 với xóm Dù, đặt tên là: *Xóm Văn Nam*.

Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên xóm, khu; huyện Kỳ Sơn còn 59 xóm, khu (trong đó: 03 khu, 56 xóm)./.

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

**Nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, phố
trên địa bàn huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 08 phố và đặt tên đối với 04 phố; nhập, điều chỉnh 176 xóm và đặt tên đối với 91 xóm, đổi tên 03 xóm thuộc 25 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lạc Sơn, như sau:

1. Thị trấn Vụ Bản: Nhập 08 phố và đặt tên đối với 04 phố, như sau:

- Nhập phố Tân Giang với phố Tân Sơn, đặt tên là: *Phố Tân Giang*.
- Nhập phố Đoàn Kết với phố Hữu Nghị, đặt tên là: *Phố Hữu Nghị*.
- Nhập phố Dân Chủ với xóm Nghĩa, đặt tên là: *Phố Nghĩa Dân*.
- Nhập phố Quang Vinh với phố Độc Lập, đặt tên là: *Phố Độc Lập*.

2. Xã Ân Nghĩa: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Ngái 1 với xóm Ngái 2, đặt tên là: *Xóm Ngái*.
- Nhập xóm Tuôn 1 với xóm Tuôn 2, đặt tên là: *Xóm Tuôn*.

3. Xã Bình Cánh: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đa với xóm Gắm, đặt tên là: *Xóm Đa Gắm*.
- Nhập xóm Trung với xóm Quên, đặt tên là: *Xóm Trung Quên*.

4. Xã Bình Chân: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Dài 1 với xóm Dài 2, đặt tên là: *Xóm Dài*.
- Nhập xóm Đồi 1 với xóm Đồi 2, đặt tên là: *Xóm Đồi*.

5. Xã Bình Hẻm: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Khương 1 với xóm Khương 2, đặt tên là: *Xóm Khương*.
- Nhập xóm Khen 1 với xóm Khen 2, đặt tên là: *Xóm Khen*.
- Nhập xóm Cuộc 1 với xóm Cuộc 2, đặt tên là: *Xóm Cuộc*.
- Nhập xóm Khi 1 với xóm Khi 2, đặt tên là: *Xóm Khi*.

6. Xã Chí Đạo: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Ong với xóm Man, đặt tên là: *Xóm Ong Man*.
- Nhập xóm Ót Trên với xóm Ót Dưới, đặt tên là: *Xóm Ót*.

7. Xã Chí Thiện: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đồng với xóm Cài, đặt tên là: *Xóm Đồng Cài*.
- Nhập xóm Vó 1 với xóm Vó 2, đặt tên là: *Xóm Vó*.

8. Xã Định Cư: Nhập 10 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, như sau:

- Điều chỉnh 36 hộ thuộc xóm Đôm Thượng Ngoài nhập với xóm Đôm Thượng Trong, đặt tên là: *Xóm Đôm Thượng*.

- Điều chỉnh 34 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Đôm Thượng Ngoài nhập với xóm Đôm Hạ, đặt tên là: *Xóm Đôm Hạ*.

- Điều chỉnh 55 hộ thuộc xóm Bán Trên nhập với xóm Bán Ngoài, đặt tên là: *Xóm Bán Ngoài*.

- Điều chỉnh 24 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Bán Trên nhập với xóm Bán Dưới, đặt tên là: *Xóm Bán Trong*.

- Nhập xóm Mường Thượng với xóm Chóng, đặt tên là: *Xóm Mường Chóng*.

- Nhập xóm Mường Hạ Ngoài với xóm Mường Hạ Trong, đặt tên là: *Xóm Mường Hạ*.

9. Xã Hương Nhượng: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Chum với phố Chum, đặt tên là: *Xóm Chum*.

- Nhập xóm Bung với xóm Cọi, đặt tên là: *Xóm Bung Cọi*.

- Nhập xóm Biu với xóm Vín Thượng, đặt tên là: *Xóm Vín Biu*.

- Nhập xóm Vín Hạ với xóm Hương Hòa, đặt tên là: *Xóm Vín Hòa*.

10. Xã Liên Vũ: Nhập phố Lốc với phố Mới, đặt tên là: *Phố Lốc Mới*.

11. Xã Mỹ Thành: Nhập xóm Riệc I với xóm Riệc II, đặt tên là: *Xóm Riệc*.

12. Xã Ngọc Lâu: Nhập 09 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, đổi tên đối với 01 xóm, như sau:

- Nhập xóm Chiềng 1 với xóm Chiềng 2, đặt tên là: *Xóm Chiềng*.

- Nhập xóm Hâu 1 với xóm Hâu 2, đặt tên là: *Xóm Hâu 1*.

- Nhập xóm Xê 1, xóm Xê 2 với xóm Xê 3, đặt tên là: *Xóm Xê*.

- Nhập xóm Khộp 1 với xóm Khộp 2, đặt tên là: *Xóm Khộp*.

- Đổi tên xóm Hâu 3 thành: *Xóm Hâu 2*.

13. Xã Nhân Nghĩa: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Bãi Duông với xóm Vó Giữa, đặt tên là: *Xóm Vó Giữa*.

- Nhập xóm Dầm Làng với xóm Dầm Chuộn, đặt tên là: *Xóm Dầm*.

14. Xã Phú Lương: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mận với xóm Thông, đặt tên là: *Xóm Mận Thông*.

- Nhập xóm Giang với xóm Bãi, đặt tên là: *Xóm Giang Bãi*.

- Nhập xóm Ráy Giữa với xóm Ráy Dưới, đặt tên là: *Xóm Ráy*.

- Nhập xóm Trám với xóm Chát, đặt tên là: *Xóm Trám Chát*.

15. Xã Phúc Tuy: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Khoang với xóm Cọ Bạ, đặt tên là: *Xóm Ba Khoang*.

- Nhập xóm Châu với xóm Tróng, đặt tên là: *Xóm Châu Tróng*.
- Nhập xóm Quyên Trên với xóm Quyên Dưới, đặt tên là: *Xóm Quyên*.

16. Xã Quý Hòa: Nhập 10 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:

- Nhập xóm Dọi 1 với xóm Dọi 2, đặt tên là: *Xóm Dọi*.
- Nhập xóm Thang 1 với xóm Thang 2, đặt tên là: *Xóm Thang*.
- Nhập xóm Khả 1 với xóm Khả 2, đặt tên là: *Xóm Khả*.
- Nhập xóm Rậm với xóm Kềm, đặt tên là: *Xóm Rậm Kềm*.
- Nhập xóm Cù 1 với xóm Cù 2, đặt tên là: *Xóm Cù*.

17. Xã Tân Lập: Nhập 11 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, đổi tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tôm 2 với xóm Tôm 3, đặt tên là: *Xóm Tôm Trên*.
- Điều chỉnh 66 hộ thuộc xóm Mòi 2 nhập với xóm Mòi 1, đặt tên là: *Xóm Mòi 1*.
- Điều chỉnh 66 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Mòi 2 nhập với xóm Mòi 3, đặt tên là: *Xóm Mòi 2*.

- Nhập xóm Trại với xóm Sào, đặt tên là: *Xóm Chại Sào*.
- Nhập xóm Lâu với xóm Ky, đặt tên là: *Xóm Lâu Ky*.
- Nhập xóm Chiềng 1 với xóm Chiềng 2, đặt tên là: *Xóm Chiềng Vang 1*.
- Đổi tên xóm Chiềng 3 thành: *Xóm Chiềng Vang 2*.
- Đổi tên xóm Tôm 1 thành: *Xóm Tôm Dưới*.

18. Xã Tân Mỹ: Nhập 16 xóm và đặt tên đối với 08 xóm, như sau:

- Nhập xóm Khang với xóm Mặc, đặt tên là: *Xóm Mặc*.
- Nhập xóm Nạch với xóm Tân Phong, đặt tên là: *Xóm Nạch*.
- Nhập xóm Câu với xóm Bồ Túc, đặt tên là: *Xóm Câu*.
- Nhập xóm Nại với xóm Đông, đặt tên là: *Xóm Nại*.
- Nhập xóm Khao với xóm Gò Lãng, đặt tên là: *Xóm Khao*.
- Nhập xóm Song với xóm Khánh, đặt tên là: *Xóm Song Khánh*.
- Nhập xóm Kho với xóm Khí, đặt tên là: *Xóm Kho Khí*.
- Nhập xóm Bùi với xóm Ngheo, đặt tên là: *Xóm Bùi Ngheo*.

19. Xã Thượng Cốc: Nhập 15 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tre 1 với xóm Tre 2, đặt tên là: *Xóm Tre*.
- Nhập xóm Cỏm với xóm Mè, đặt tên là: *Xóm Mè Cỏm*.
- Nhập xóm Vát với xóm Khặng, đặt tên là: *Xóm Khặng Vát*.
- Nhập xóm Rậm với xóm Cọ, đặt tên là: *Xóm Rậm Cọ*.
- Nhập xóm Anh 1 với xóm Anh 2, đặt tên là: *Xóm Anh*.

- Nhập xóm Ốc 1 với xóm Ốc 2, đặt tên là: *Xóm Ốc*.

- Nhập xóm Đồng Tâm 1, xóm Đồng Tâm 2 với phố Ốc, đặt tên là: *Xóm Đồng Tâm*.

20. Xã Tự Do: Nhập 09 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Trên, xóm Trên với xóm Chợ, đặt tên là: *Xóm Cối Cáo*.

- Nhập xóm Kháy với xóm Mòn, đặt tên là: *Xóm Kháy Mòn*.

- Nhập xóm Mu với xóm Khương, đặt tên là: *Xóm Mu Khương*.

- Nhập xóm Sát với xóm Sát Thượng, đặt tên là: *Xóm Sát*.

21. Xã Văn Nghĩa: Nhập, điều chỉnh 08 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mới với xóm Nang, đặt tên là: *Xóm Mới Nang*.

- Điều chỉnh 09 hộ thuộc xóm Đồi nhập với xóm Âm, đặt tên là: *Xóm Âm*.

- Điều chỉnh 09 hộ thuộc xóm Tre nhập với xóm Đa, đặt tên là: *Xóm Đa*.

- Điều chỉnh 06 hộ thuộc xóm Tre, 02 hộ thuộc xóm Kén nhập với xóm Đồn, đặt tên là: *Xóm Đồn*.

- Xóm Đồi sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm Đồi*.

- Xóm Tre sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm Tre*.

- Xóm Kén sau khi điều chỉnh, đặt tên là: *Xóm Kén*.

22. Xã Văn Sơn: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mạn với xóm Bùi, đặt tên là: *Xóm Mạn Bùi*.

- Nhập xóm Khừm với xóm Rộc, đặt tên là: *Xóm Rộc Khừm*.

23. Xã Xuất Hóa: Nhập, điều chỉnh 07 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Chuông với xóm Bấp 1, đặt tên là: *Xóm Chuông Bấp*.

- Điều chỉnh 134 hộ thuộc xóm Xưa Thượng nhập với xóm Bầu, đặt tên là: *Xóm Thượng Bầu*.

- Điều chỉnh 36 hộ thuộc xóm Mới nhập với xóm Ninh Sơn, đặt tên là: *Xóm Ninh Sơn*.

- Điều chỉnh 12 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Xưa Thượng, 01 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Mới nhập với xóm Ngã Ba, đặt tên là: *Xóm Ngã Ba*.

24. Xã Yên Nghiệp: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mu với xóm Mạ, đặt tên là: *Xóm Mu Mạ*.

- Nhập xóm Lục 1 với xóm Lục 2, đặt tên là: *Xóm Lục 1*.

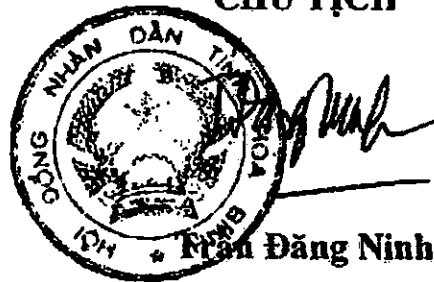
25. Xã Yên Phú: Nhập 15 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đá Mới với xóm Đá, đặt tên là: *Xóm Đá*.

- Nhập xóm Bãi Cát với xóm Cát, đặt tên là: *Xóm Trắng Cát*.

- Nhập xóm Đúc với xóm Đồi, đặt tên là: *Xóm Trắng Đồi*.
 - Nhập xóm Bùi với xóm Bái, đặt tên là: *Xóm Bùi Bái*.
 - Nhập xóm Cọi, xóm Vát với xóm Việng, đặt tên là: *Xóm Cọi*.
 - Điều chỉnh 25 hộ thuộc xóm Mới nhập với xóm Vành, xóm Rá, đặt tên là: *Xóm Vành Rá*.
 - Điều chỉnh 27 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Mới nhập với xóm Hùng, đặt tên là: *Xóm Hùng*.
- Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, phố; huyện Lạc Sơn còn 274 xóm, phố (*trong đó: 05 phố, 269 xóm*)./.

CHỦ TỊCH



DANH SÁCH

Nhập, đặt tên thôn, khu trên địa bàn huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu; nhập 36 thôn và đặt tên đối với 17 thôn thuộc 06 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lạc Thủy, như sau:

1. Thị trấn Thanh Hà: Nhập 06 khu và đặt tên đối với 03 khu, như sau:

- Nhập khu Thống Nhất với khu Đồng Tâm, đặt tên là: *Khu Đồng Tâm*.
- Nhập khu Thành Công với khu Đoàn Kết, đặt tên là: *Khu Đoàn Kết*.
- Nhập khu Thanh Sơn với khu Thắng Lợi, đặt tên là: *Khu Thắng Lợi*.

2. Xã An Bình: Nhập 10 thôn và đặt tên đối với 05 thôn, như sau:

- Nhập thôn Thắng Lợi và thôn Rộc In, đặt tên là: *Thôn Thắng Lợi*.
- Nhập thôn Đại Thắng với thôn Đại Đồng, đặt tên là: *Thôn Đại Đồng*.
- Nhập thôn Cây Rường với thôn Rộc Dong, đặt tên là: *Thôn Cây Rường*.
- Nhập thôn Chợ Đập với thôn An Sơn 1, đặt tên là: *Thôn Chợ Đập*.
- Nhập thôn Ninh Nội 1 với thôn Ninh Nội 2, đặt tên là: *Thôn Ninh Nội*.

3. Xã Cổ Nghĩa: Nhập 08 thôn và đặt tên đối với 04 thôn, như sau:

- Nhập thôn 1 với thôn 5, đặt tên là: *Thôn Bến Đình*.
- Nhập thôn 2 với thôn 3, đặt tên là: *Thôn Bến Nghĩa*.
- Nhập thôn Góc Xanh với thôn A2, đặt tên là: *Thôn Góc Xanh*.
- Nhập thôn 2C với thôn A1, đặt tên là: *Thôn Sông Bôi*.

4. Xã Đồng Tâm: Nhập 10 thôn và đặt tên đối với 04 thôn, như sau:

- Nhập thôn Đồng Làng, thôn Đồng Hòa với thôn Đồng Tiên, đặt tên là: *Thôn Đồng Làng*.

- Nhập thôn Tân Tiến với thôn Tam Tòa, đặt tên là: *Thôn Tân Tiến*.

- Nhập thôn Đồng Riệc, thôn Đồng Nội với thôn Đồng Hải, đặt tên là: *Thôn Đồng Nội*.

- Nhập thôn Đồng Thắng với thôn Đồng Nhất, đặt tên là: *Thôn Đồng Nhất*.

5. Xã Lạc Long: Nhập thôn Long Giang với thôn Tay Ngai, đặt tên là: *Thôn Ngai Long*.

6. Xã Phú Lão: Nhập 06 thôn đặt tên đối với 03 thôn, như sau:

- Nhập thôn Đám Vi với thôn Lão Nội, đặt tên là: *Thôn Lão Nội*.

- Nhập thôn An Phú với thôn An Bình, đặt tên là: *Thôn Phú Bình*.

- Nhập thôn Đầm Đa với thôn An Thịnh, đặt tên là: *Thôn Đầm Đa*.

Sau khi nhập, đặt tên thôn, khu; huyện Lạc Thủy còn 116 thôn, khu (trong đó: 15 khu, 101 thôn)./.*Đ*

 **CHỦ TỊCH**
Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

**Nhập, điều chỉnh, đặt tên thôn, xóm, tiểu khu trên
địa bàn huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 06 tiểu khu và đặt tên đối với 03 tiểu khu; nhập, điều chỉnh 63 thôn, xóm và đặt tên đối với 30 thôn, xóm thuộc 15 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lương Sơn, như sau:

1. Thị trấn Lương Sơn: Nhập 06 tiểu khu và đặt tên đối với 03 tiểu khu, như sau:

- Nhập tiểu khu 1 với tiểu khu 2, đặt tên là: *Tiểu khu 2*.
- Nhập tiểu khu 6 với tiểu khu 7, đặt tên là: *Tiểu khu 6*.
- Nhập tiểu khu 10 với tiểu khu 11, đặt tên là: *Tiểu khu 11*.

2. Xã Cao Dương: Nhập 05 thôn và đặt tên đối với 02 thôn, như sau:

- Nhập thôn Om Trại, thôn Om Ngải với thôn Đồng Ngô, đặt tên là: *Thôn Đồng Om*.

- Nhập thôn Quyền Chùa với thôn Thạch Tài, đặt tên là: *Thôn Thạch Quyền*.

3. Xã Cao Rãm: Nhập xóm Trại Mới với xóm Sáng, đặt tên là: *Xóm Thành Sơn*.

4. Xã Cao Thăng: Nhập thôn Bá Lam 1 với thôn Bá Lam 2, đặt tên là: *Thôn Bá Lam*.

5. Xã Cư Yên: Nhập 12 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:

- Nhập xóm Rậm với xóm Gò Đẻ, đặt tên là: *Xóm Rậm*.

- Nhập xóm Giữa với xóm Gò Trạng, đặt tên là: *Xóm Giữa*.

- Nhập xóm Hang Đồi 1, xóm Hang Đồi 2 với xóm Hang Đá, đặt tên là: *Xóm Làng Hang*.

- Nhập xóm Gò Mỡ, xóm Ao Đa với xóm Ao Chúa, đặt tên là: *Xóm Hợp Phong*.

- Nhập xóm Suối Rẻ với xóm Tốt Yên, đặt tên là: *Xóm Suối Yên*.

6. Xã Hợp Châu: Nhập 04 thôn và đặt tên đối với 02 thôn, như sau:

- Nhập thôn Dao với thôn Trại Bồng, đặt tên là: *Thôn Bồng Dao*.

- Nhập thôn Đồng Văn với thôn Thái Hòa, đặt tên là: *Thôn Văn Thái*.

7. Xã Hợp Hòa: Nhập xóm Đầm Đa 1 với xóm Đầm Đa 2, đặt tên là: *Xóm Đầm Đa*.

8. Xã Hợp Thanh: Nhập xóm Đồng Rẻ với xóm Chôm, đặt tên là: *Xóm Đồng Chôm*.

9. Xã Lâm Sơn: Nhập xóm Dốc Phấn với xóm Tám, đặt tên là: *Xóm Dốc Phấn*.

10. Xã Liên Sơn: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Đá Bạc với xóm Điểm Tổng, đặt tên là: *Xóm Đá Bạc*.

- Nhập xóm Hóc Mã với xóm Vân, đặt tên là: *Xóm Liên Hợp*.

- Nhập xóm Đất Đỏ với xóm Sum, đặt tên là: *Xóm Đất Đỏ*.

11. Xã Long Sơn: Nhập thôn Yên Lịch với thôn Suối Cái, đặt tên là: *Thôn Yên Lịch*.

12. Xã Nhuận Trạch: Nhập, điều chỉnh 09 thôn và đặt tên đối với 05 thôn, như sau:

- Nhập thôn Đồng Sâm với thôn Trại Sáu, đặt tên là: *Thôn Đồng Sâm*.

- Nhập thôn Suối Sếu A với thôn Trường Khoan, đặt tên là: *Thôn Suối Sếu A*.

- Nhập thôn Suối Sếu B với thôn Thanh Cù, đặt tên là: *Thôn Suối Sếu B*.

- Điều chỉnh 72 hộ thuộc thôn Đồng Chanh B nhập với thôn Đồng Chanh A, đặt tên là: *Thôn Đồng Chanh A*.

- Điều chỉnh 54 hộ (còn lại) thuộc thôn Đồng Chanh B nhập với thôn Đồng Chanh C, đặt tên là: *Thôn Đồng Chanh B*.

13. Xã Tân Vinh: Nhập 05 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tân Hòa với xóm Cờ, đặt tên là: *Xóm Cờ*.

- Nhập xóm Thị Tân, xóm Vè với xóm Suối Khế, đặt tên là: *Xóm Vè*.

14. Xã Thanh Lương: Nhập thôn Thanh Xuân với thôn Xuân Him, đặt tên là: *Thôn Xuân Thanh*.

15. Xã Trường Sơn: Nhập 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Bái Yên với xóm Suối Bu, đặt tên là: *Xóm Suối Bu*.

- Nhập xóm Bằng Gà với xóm Cầu Dâu, đặt tên là: *Xóm Bằng Gà*.

- Nhập xóm Cột Bài với xóm Lâm Trường, đặt tên là: *Xóm Cột Bài*.

- Nhập xóm Chanh với xóm Đồng Bưởi, đặt tên là: *Xóm Chanh*.

Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên thôn, xóm, tiểu khu; huyện Lương Sơn còn 148 thôn, xóm, tiểu khu (trong đó: 14 tiểu khu, 134 thôn, xóm) + 1


Trần Đăng Ninh

DANH SÁCH

**Nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, khu trên
địa bàn huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Nhập 02 khu và đặt tên đối với 01 khu; nhập, điều chỉnh 138 xóm và đặt tên đối với 69 xóm, đổi tên đối với 02 xóm thuộc 21 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tân Lạc, như sau:

1. **Thị trấn Mường Khén:** Nhập khu 4 với khu 5, đặt tên là: *Khu 5*.
2. **Xã Bắc Sơn:** Nhập xóm Hồ Trên với xóm Hồ Dưới, đặt tên là: *Xóm Hồ*.
3. **Xã Do Nhân:** Nhập 07 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Dạ, xóm Mường I với xóm Mường II, đặt tên là: *Xóm Mường Dạ*.
 - Nhập xóm Tà với xóm Trăng, đặt tên là: *Xóm Trăng Tà*.
 - Nhập xóm Khi với xóm Thung Vòng, đặt tên là: *Xóm Khi*.
4. **Xã Đông Lai:** Nhập 14 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Bái Trang 1 với xóm Bái Trang 2, đặt tên là: *Xóm Bái Trang*.
 - Nhập xóm Đồi Bung 1 với xóm Đồi Bung 2, đặt tên là: *Xóm Đồi Bung*.
 - Nhập xóm Muôn với xóm Chéché, đặt tên là: *Xóm Muôn Chéché*.
 - Nhập xóm Ô Gà 1 với xóm Ô Gà 2, đặt tên là: *Xóm Ô Gà*.
 - Nhập xóm Chông với xóm Vạch, đặt tên là: *Xóm Chông Vạch*.
 - Nhập xóm Quê Bái 1 với xóm Quê Bái 2, đặt tên là: *Xóm Quê Bái*.
 - Nhập xóm Đồng Tiến với xóm Chợ, đặt tên là: *Xóm Đồng Tâm*.
5. **Xã Gia Mô:** Nhập xóm Quán với xóm Bo, đặt tên là: *Xóm Gia Phú*.
6. **Xã Lỗ Sơn:** Nhập 11 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:
 - Nhập xóm Chiềng với xóm Đồi, đặt tên là: *Xóm Chiềng Đồi*.
 - Nhập xóm Đồi Mới với xóm Bệ, đặt tên là: *Xóm Đồi Bệ*.
 - Nhập xóm Nghe 1 với xóm Nghe 2, đặt tên là: *Xóm Nghe*.
 - Nhập xóm Tân Vượng, xóm Cúng với xóm Tân Sơn, đặt tên là: *Xóm Tân Lập*.
 - Nhập xóm Đá 1 với xóm Đá 2, đặt tên là: *Xóm Đá*.
7. **Xã Mãn Đức:** Nhập, điều chỉnh 05 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Thanh Đức với xóm Tân Định, đặt tên là: *Xóm Thanh Định*.
- Điều chỉnh 111 hộ thuộc xóm Ban nhập với xóm Rừng, đặt tên là: *Xóm Ban Rừng*.

- Điều chỉnh 14 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Ban nhập với xóm Khi, đặt tên là: *Xóm Đồng Khi*.

8. Xã Nam Sơn: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tồn với xóm Trong, đặt tên là: *Xóm Tồn Trong*.
- Nhập xóm Bương với xóm Bái, đặt tên là: *Xóm Bương Bái*.

9. Xã Ngọc Mỹ: Nhập 12 xóm và đặt tên đối với 06 xóm, như sau:

- Nhập xóm Quang 1 với xóm Lăng, đặt tên là: *Xóm Quảng Lăng*.
- Nhập xóm Phung 1 với xóm La Văn Cầu, đặt tên là: *Xóm Cầu Phung*.
- Nhập xóm Cọi với xóm Vinh, đặt tên là: *Xóm Cọi Vinh*.
- Nhập xóm Vua với xóm Sóng, đặt tên là: *Xóm Vua Sóng*.
- Nhập xóm Mu với xóm Biêng, đặt tên là: *Xóm Mu Biêng*.
- Nhập xóm Búi với xóm Cút, đặt tên là: *Xóm Búi Cút*.

10. Xã Ngòi Hoa: Nhập xóm Bung và xóm Nẻ, đặt tên là: *Xóm Nẻ*.

11. Xã Ngõ Luông: Nhập, điều chỉnh 05 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Cá với xóm Luông Trên, đặt tên là: *Xóm Luông Cá*.

- Điều chỉnh 27 hộ thuộc xóm Trăm 1 nhập với xóm Bọ, đặt tên là: *Xóm Bọ Trăm*.

- Điều chỉnh 21 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Trăm 1 với xóm Trăm 2, đặt tên là: *Xóm Trăm*.

12. Xã Phong Phú: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Trọng với xóm Vắn, đặt tên là: *Xóm Trọng Vắn*.
- Nhập xóm Lũy với xóm Ải, đặt tên là: *Xóm Lũy Ải*.
- Nhập xóm Mạn với xóm Lô, đặt tên là: *Xóm Lô Mạn*.

13. Xã Phú Cường: Nhập 15 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, như sau:

- Nhập xóm Sung với xóm Mùi, đặt tên là: *Xóm Sung Mùi*.
- Nhập xóm Bưởi với xóm Cại, đặt tên là: *Xóm Bưởi Cại*.
- Nhập xóm Tằm với xóm Bát, đặt tên là: *Xóm Tằm Bát*.
- Nhập xóm Vìn với xóm Bái, đặt tên là: *Xóm Vìn Bái*.
- Nhập xóm Báy 1 với xóm Báy 2, đặt tên là: *Xóm Báy*.
- Nhập xóm Trao 1 với xóm Trao 2, đặt tên là: *Xóm Trao*.

- Nhập xóm Khởi 1, xóm Khởi 2 với xóm Khởi 3, đặt tên là: *Xóm Khởi*.

14. Xã Phú Vinh: Nhập 10 xóm và đặt tên đối với 05 xóm, như sau:

- Nhập xóm Bò với xóm Cuối, đặt tên là: *Xóm Bò Cuối*.

- Nhập xóm Kè với xóm Ứng, đặt tên là: *Xóm Kè Ứng*.

- Nhập xóm Đung 1 với xóm Đung 2, đặt tên là: *Xóm Đung*.

- Nhập xóm Thưa với xóm Tón, đặt tên là: *Xóm Tón Thưa*.

- Nhập xóm Thôi với xóm Láo, đặt tên là: *Xóm Thôi Láo*.

15. Xã Quy Hậu: Nhập, điều chỉnh 08 xóm và đặt tên đối với 04 xóm, như sau:

- Nhập xóm Khang 1 với xóm Khang 2, đặt tên là: *Xóm Khang*.

- Nhập xóm Cộng 1 với xóm Cộng 2, đặt tên là: *Xóm Cộng*.

- Điều chỉnh 72 hộ thuộc xóm Tân Phương nhập với xóm Tân An, đặt tên là: *Xóm An Phương*.

- Điều chỉnh 30 hộ (*còn lại*) thuộc xóm Tân Phương nhập với xóm Tân Thanh, xóm Tân Bình, đặt tên là: *Xóm Thanh Bình*.

16. Xã Quy Mỹ: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Nước với xóm Bùi, đặt tên là: *Xóm Bùi Nước*.

- Nhập xóm Áo với xóm U, đặt tên là: *Xóm Áo U*.

17. Xã Quyết Chiến: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Nam Hưng với xóm Trung Hưng, đặt tên là: *Xóm Hưng*.

- Nhập xóm Bắc Hưng với xóm Thung, đặt tên là: *Xóm Bắc Thung*.

18. Xã Thanh Hối: Nhập 14 xóm và đặt tên đối với 07 xóm, đổi tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tam 1 với xóm Tam 2, đặt tên là: *Xóm Tam 1*.

- Nhập xóm Tam 3 với xóm Tam 4, đặt tên là: *Xóm Tam 2*.

- Nhập xóm Bào 1 với xóm Bào 2, đặt tên là: *Xóm Bào 1*.

- Nhập xóm Đông 1 với xóm Đông 2, đặt tên là: *Xóm Đông*.

- Nhập xóm Nen 1 với xóm Nen 2, đặt tên là: *Xóm Nen 1*.

- Nhập xóm Sung 1 với xóm Sung 2, đặt tên là: *Xóm Sung*.

- Nhập xóm Tân Hương 1 với xóm Tân Hương 2, đặt tên là: *Xóm Tân Hương*.

- Đổi tên xóm Bào 3 thành: *Xóm Bào 2*.

- Đổi tên xóm Nen 3 thành: *Xóm Nen 2*.

19. Xã Trung Hòa: Nhập 04 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Nhập xóm Mè với xóm Đay, đặt tên là: *Xóm Đay*.
- Nhập xóm Tầm với xóm Thăm, đặt tên là: *Xóm Thăm*.

20. Xã Tuân Lộ: Nhập 06 xóm và đặt tên đối với 03 xóm, như sau:

- Nhập xóm Tân Thịnh với xóm Tân Thành, đặt tên là: *Xóm Tân Thành*.
- Nhập xóm Hồng với xóm Thọng, đặt tên là: *Xóm Hồng Thọng*.
- Nhập xóm Dọi với xóm Bận, đặt tên là: *Xóm Bận Dọi*.

21. Xã Tứ Nê: Nhập, điều chỉnh 03 xóm và đặt tên đối với 02 xóm, như sau:

- Điều chỉnh 70 hộ thuộc xóm 2 nhập với xóm 1, đặt tên là: *Xóm 1*.
- Điều chỉnh 65 hộ (*còn lại*) thuộc xóm 2 nhập với xóm 3, đặt tên là: *Xóm 3*.

Sau khi nhập, điều chỉnh, đặt tên, đổi tên xóm, khu; huyện Tân Lạc còn 159 xóm, khu (*trong đó: 07 khu, 152 xóm*)./.

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh